

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BỐ TRẠCH
TỈNH QUẢNG BÌNH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 06/2023/HSST

Ngày: 17 - 01 - 2023

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BỐ TRẠCH, TỈNH QUẢNG BÌNH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Lê Quang Minh
- *Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Hoàng Thanh Mai và bà Phan Thị Tuyết
- *Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa:* Bà Phan Thị Thùy Liên -Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bố Trạch.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bố Trạch tham gia phiên tòa:* ông Mai Anh Sơn - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 01 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 92/2022/HSST ngày 13/12/2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 83/2022/QĐXXST- HS ngày 29 tháng 12 năm 2022, đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: Lê Trung A; giới tính: Nam; tên gọi khác: không; sinh ngày: 14/8/1996 tại huyện B, tỉnh Quảng Bình; Nơi đăng ký cư trú: thôn R, xã T, huyện B, tỉnh Quảng Bình; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; trình độ học vấn: 12/12; nghề nghiệp: lái xe; họ và tên cha: không xác định; họ và tên mẹ: Lê Thị N, sinh năm 1965; vợ: Trần Thị Thu H, sinh năm 1996; Con: Có 02 con (con lớn sinh năm 2019, con bé sinh năm 2021); anh chị em ruột: A là con duy nhất trong gia đình; tiền sự, tiền án: không;

Bị can bị bắt tạm giữ từ ngày 03 tháng 10 năm 2022 cho đến ngày 08 tháng 10 năm 2022 áp dụng biện pháp “Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú” đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa;

2. Họ và tên: Lê Ngọc T; giới tính: nam; tên gọi khác: không; sinh ngày: 23/8/1978 tại huyện B, tỉnh Quảng Bình; Nơi đăng ký cư trú: thôn L, xã T, huyện B, tỉnh Quảng Bình; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; nghề nghiệp: lái xe; đoàn thể: quần chúng; trình độ học vấn: 12/12; Họ và tên cha: Lê Ngọc H (sinh năm: 1955); Họ và tên mẹ: Nguyễn Thị L, (sinh năm: 1959); Vợ: Nguyễn Thị Như N, sinh năm 1991; Nghề nghiệp: lao động tự do; Con: Có 02 con. Con lớn sinh

năm 2012, con bé sinh năm 2019; Anh chị em ruột: có 03 người, T là con đầu trong gia đình; tiền sự, tiền án: không;

Bị can bị bắt tạm giữ từ ngày 03 tháng 10 năm 2022 cho đến ngày 08 tháng 10 năm 2022 áp dụng biện pháp “Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú” đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa;

3. Họ và tên: Nguyễn Ngọc H; giới tính: nam; tên gọi khác: không; sinh ngày: 06/11/1982 tại huyện B, tỉnh Quảng Bình; Nơi đăng ký cư trú: thôn V, xã T, huyện B, tỉnh Quảng Bình; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; nghề nghiệp: thợ hàn; đoàn thể: quần chúng; trình độ học vấn: 8/12; họ và tên cha: Nguyễn Ngọc D, sinh năm: 1947; họ và tên mẹ: Trần Thị Tr, sinh năm: 1947 (đã mất); Vợ: Nguyễn Thị H, sinh năm: 1983; Con: có 02 con, (Con lớn sinh năm 2003, con nhỏ sinh năm 2013); Anh chị em ruột: Có 07 người, H là con thứ 5 (năm) trong gia đình; tiền sự, tiền án: không;

Bị can bị bắt tạm giữ từ ngày 03 tháng 10 năm 2022 cho đến ngày 08 tháng 10 năm 2022 áp dụng biện pháp “Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú” đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa;

4. Họ và tên: Dương Xuân P; giới tính: nam; tên gọi khác: không; sinh ngày: 10/5/1990 tại huyện B, tỉnh Quảng Bình; Nơi đăng ký cư trú: Tiểu khu 7, thị trấn H, huyện B, tỉnh Quảng Bình; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: kinh; tôn giáo: không; nghề nghiệp: Phóng viên Báo Q; Đoàn thể: Đảng viên; trình độ học vấn: 12/12; Họ và tên cha: Dương Văn H, sinh năm: 1965; Nghề nghiệp: kinh doanh; Họ và tên mẹ: Lê Thị L, sinh năm: 1968; Nghề nghiệp: nội trợ; vợ: Trần Nữ Tr, sinh năm 1992, nghề nghiệp: công chức; Con: Có 02 con. (Con lớn sinh năm: 2017; Con nhỏ sinh năm: 2018); Anh chị em ruột: Có 02 người, P là con đầu trong gia đình; tiền sự, tiền án: không;

Bị can bị bắt tạm giữ từ ngày 03 tháng 10 năm 2022 cho đến ngày 04 tháng 10 năm 2022 áp dụng biện pháp “Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú” đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa;

- Người có quyền lợi liên quan:

1 - Ông Dương Văn H, sinh năm 1965; địa chỉ cư trú: Tiểu khu 7, thị trấn H, huyện B, tỉnh Quảng Bình; có mặt.

2 - Ông Lê Văn H, sinh năm 1997; địa chỉ cư trú: Thôn R, xã T, huyện B, tỉnh Quảng Bình; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 12 giờ 00 phút ngày 02/10/2022, các đối tượng gồm Lê Trung A, Lê Ngọc T, Nguyễn Ngọc H và Dương Xuân P đang ngồi nhậu tại Xưởng sửa chữa máy công trình, nằm trong khuôn viên dự án xây dựng trụ sở và khu dịch vụ thương mại của Công ty TNHH xây dựng tổng hợp Phú Lâm, thuộc tiểu khu 5, thị trấn Hoàn Lão, huyện Bố Trạch, do Lê Văn H, sinh năm: 1997, trú tại thôn R, xã T, huyện B, thuê lại của ông Dương Văn H, sinh năm 1965, trú tại tiểu khu 7, thị trấn H, huyện B làm giám đốc. Trong lúc ngồi nhậu, Lê Trung A nói “nhậu xong anh, em đánh bạc xô lô cho vui”, T, H và P đồng ý. Đến khoảng 15 giờ 30 cùng ngày A, T, H và P cùng nhau đánh bạc. Quy ước cách đánh cụ thể như sau: Sử dụng bộ bài tu lơ khơ 52 quân, chia cho những người đánh bạc mỗi người được chia 13 quân bài, trong mỗi ván người nào đánh hết 13 quân bài trước thì sẽ thắng, đồng thời những người còn lại phải trả tiền cho người thắng số tiền 20.000 đồng cho người thắng; Độ lớn của bài được sắp xếp theo thứ tự như sau: 3, 4, 5, 6, 7, 8, 9, 10, J, Q, K, A, 2. Trong đó lá 3 nhỏ nhất và lá lớn nhất là 2. Độ lớn của chất bài được sắp xếp như sau: Cơ, rô, chuồn, bích. Trong đó cơ là lớn nhất, bích nhỏ nhất. Giá trị bài được quy định như sau:

- “Cối”: gồm 01 quân bài, quy định từ bé đến lớn với thứ tự như sau: 3, 4, 5, 6, 7, 8, 9, 10, J, Q, K, A, 2.
- “Đôi”: gồm 02 quân bài giống nhau. Lớn nhất là đôi 2, bé nhất là đôi 3.
- “Sam” gồm 03 quân bài giống nhau. Lớn nhất là sam 2, bé nhất là sam 3.
- “Tứ quý”: gồm 04 quân bài giống nhau. Lớn nhất là tứ quý 2, bé nhất là tứ quý 3. Tứ quý có thể chặn được cối 2.
- “Sảnh”: gồm các quân bài liên tiếp nhau, bắt đầu từ quân 3, kết thúc bằng quân A. Sảnh ít nhất có 03 quân bài, sảnh nhiều nhất có 12 quân bài. Sảnh lớn nhất kết thúc bằng quân A cơ, sảnh bé nhất kết thúc bằng quân 5 bích.
- “Bốn đôi thông”: gồm 04 đôi liên kề nhau. Lớn nhất là JJ, QQ, KK, AA, bé nhất là 33, 44, 55, 66.

Cả nhóm đánh đến khoảng 16 giờ cùng ngày, thì bị tổ công tác Công an huyện Bố Trạch phát hiện, bắt quả tang thu giữ vật chứng liên quan của vụ án.

Thu giữ và xử lý vật chứng của vụ án: Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Bố Trạch thu giữ tài sản, đồ vật, tài liệu liên quan đến vụ án bao gồm:

- Tổng số tiền đánh bạc là 7.550.000 đồng (bảy triệu năm trăm năm mươi nghìn đồng), mà các bị can sử dụng vào mục đích đánh bạc. Trong đó: thu giữ của Dương Xuân P số tiền là 2.050.000 đồng (hai triệu không trăm năm mươi nghìn đồng), thu giữ của Lê Ngọc T số tiền là 500.000 đồng (năm trăm nghìn đồng), thu giữ của Nguyễn Ngọc H số tiền là 1.200.000 đồng (một triệu hai trăm nghìn đồng), thu giữ của Lê Trung A số tiền là 3.800.000 đồng (ba triệu tám trăm nghìn đồng) và 01 bộ bài tú lơ khơ màu xanh 52 cây bài.

- Phương tiện gồm: 01 (một) xe ô tô nhãn hiệu Toyota Fortuner, gắn BKS 73A-063.65 của Dương Xuân P; 01 (một) xe ô tô nhãn hiệu Ford Ranger, gắn BKS 73C-146.13 của Lê Trung A.

- Điện thoại: Thu giữ của anh Dương Xuân P 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A23 màu xám đen, đã qua sử dụng; Thu giữ của anh Lê Ngọc T 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu realme màu xanh đen, đã qua sử dụng; Thu giữ của anh Nguyễn Ngọc H 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Vivo màu xanh đen, đã qua sử dụng; Thu giữ của anh Lê Trung A 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105 màu đen, sử dụng số điện thoại 0866.157.188, đã qua sử dụng.

Quá trình điều tra xác định phương tiện xe ô tô, điện thoại của các bị cáo bị tạm giữ không sử dụng vào việc đánh bạc, nên Cơ quan CSĐT Công an huyện Bồ Trạch đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại điện thoại và xe mô tô cho các bị cáo.

Tại bản Cáo trạng số 01/CT-VKSBT ngày 12 tháng 12 năm 2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bồ Trạch đã truy tố các bị cáo Lê Trung A, Lê Ngọc T, Nguyễn Ngọc H và Dương Xuân P về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bồ Trạch giữ nguyên quyết định truy tố các bị cáo theo nội dung bản cáo trạng, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo phạm tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự.

Về điều luật áp dụng, áp dụng khoản 1 Điều 321; các điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 35 của Bộ luật hình sự đối với tất cả các bị cáo; riêng bị cáo Dương Xuân P áp dụng thêm điểm v khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự; bị cáo Nguyễn Ngọc H áp dụng thêm khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Về hình phạt: xử phạt bị cáo Lê Trung A từ 30.000.000 đến 35.000.000 đồng; xử phạt bị cáo Lê Ngọc T từ 25.000.000 đến 30.000.000 đồng; xử phạt bị cáo Dương Xuân P từ 20.000.000 đến 25.000.000 đồng; xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc H từ 20.000.000 đến 25.000.000 đồng. Thời hạn chấp hành hình phạt tính từ ngày Bản án có hiệu lực pháp luật. Về hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng các Điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điểm a, b Khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự tuyên tịch thu nộp vào Ngân sách nhà nước số tiền 7.550.000 đồng là tiền các bị cáo dùng vào việc đánh bạc. Số tiền này hiện có tại Kho bạc Nhà nước huyện Bồ Trạch; Tuyên tịch thu tiêu hủy 01 phong bì thư được dán kín, bên trong có chứa 01 bộ bài Tu lơ khơ màu xanh, gồm 52 quân bài đã qua sử dụng.

Về án phí và quyền kháng cáo: Buộc mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm và thực hiện quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, các bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã truy tố. Lời nói sau cùng, các bị cáo rất ân hận về hành vi phạm tội của mình, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét để cho các bị cáo được hưởng mức hình phạt nhẹ nhất và cam đoan sẽ không tái phạm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Xét hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo và những người tham gia tố tụng không ai có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: xét lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo, của người liên quan ở giai đoạn điều tra, truy tố, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng đã thu giữ và các tài liệu, chứng cứ khác đã được thu thập hợp pháp có tại hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ để khẳng định: khoảng 15 giờ 30 ngày 02/10/2022, tại Xưởng sửa chữa máy công trình, nằm trong khuôn viên dự án xây dựng trụ sở và khu dịch vụ thương mại của Công ty TNHH xây dựng tổng hợp Phú Lâm, các bị cáo gồm Lê Trung A, Lê Ngọc T, Nguyễn Ngọc H và Dương Xuân P đã cùng nhau đánh bạc bằng hình thức “tiền lên miền nam”. Đến khoảng 16 giờ cùng ngày, thì bị tổ công tác Công an huyện Bồ Trạch phát hiện, bắt quả tang. Tang vật thu giữ là 7.550.000 đồng (bảy triệu năm trăm năm mươi nghìn đồng), mà các bị can sử dụng vào mục đích đánh bạc cùng 01 bộ bài tú lơ khơ màu xanh 52 cây bài. Hành vi của các bị cáo đã cấu thành tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự. Vì vậy, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bồ Trạch đã truy tố đối với các bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội mà các bị cáo đã thực hiện cũng như vị trí, vai trò của từng bị cáo thấy rằng: Các bị cáo đều có đủ năng lực nhận thức để biết được việc đánh bạc dưới mọi hình thức được thua bằng tiền là vi phạm pháp luật, nhưng do ý thức coi thường pháp luật nên các bị cáo đã cùng nhau đánh bạc với tổng số tiền được dùng vào việc đánh bạc là trên 5.000.000 đồng. Hành vi của các bị cáo đã trực tiếp xâm hại đến trật tự công cộng được pháp luật hình sự bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an trên địa bàn. Xét việc các bị cáo thống nhất thực hiện tội phạm một cách bột phát sau khi nghe lời khởi xướng của Lê Trung A, nên vụ án chỉ là đồng phạm giản đơn. Tuy nhiên, cần xét vai trò khởi xướng của bị cáo Lê Trung A cùng với số tiền mà mỗi bị cáo dùng vào việc đánh bạc để cá thể hóa hình phạt đối với từng bị cáo khi lượng hình, nhằm bảo đảm tính nghiêm minh của pháp luật.

[4] Xét về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của các bị cáo thấy rằng:

Về tình tiết tăng nặng: các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: quá trình điều tra, cũng như tại phiên tòa các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nhận thức được hành vi sai trái của mình; các bị cáo đều phạm tội lần đầu và khung hình phạt được áp dụng là tội ít nghiêm trọng nên cần áp dụng các điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự đối với tất cả các bị cáo.

Riêng đối với bị cáo Dương Xuân P, năm 2016 và 2021 được Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Bình tặng Bằng khen vì đã có thành tích trong công tác. Tổng biên tập Báo Quảng Bình tặng danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở”. Ban chấp hành Công đoàn viên chức tỉnh Quảng Bình tặng giấy khen vì đã có thành tích xuất sắc trong phong trào thi đua và thực hiện nhiệm vụ công đoàn. Năm 2020 và năm 2021 đạt giải báo chí Quảng Bình được Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Bình khen thưởng, nên cần áp dụng thêm điểm v khoản 1 Điều 51 để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Đối với bị cáo Nguyễn Ngọc H, có bố ruột của bị cáo là Nguyễn Ngọc D đã được Chủ tịch Nước tặng Huy chương kháng chiến hạng nhì nên cần áp dụng thêm khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Về nhân thân: các bị cáo đều có nhân thân tốt.

[5] Về hình phạt: Căn cứ vào tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, căn cứ vào nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo đã được nêu ở trên, Hội đồng xét xử thấy rằng: Các bị cáo thực hiện hành vi phạm tội một cách bột phát, chỉ là đồng phạm giản đơn; số tiền dùng vào việc đánh bạc là không lớn (chỉ trên mức khởi điểm của cấu thành tội phạm); các bị cáo đều có nhân thân tốt, lần đầu phạm tội và có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nên cần chấp nhận ý kiến đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa, áp dụng Điều 35 của Bộ luật hình sự, xử phạt tiền đối với các bị cáo cũng đủ sức răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[6] Về xử lý vật chứng: Xét số tiền 7.550.000 đồng là tiền các bị cáo dùng vào việc đánh bạc nên cần tịch thu để nộp vào Ngân sách Nhà nước; đối với 01 Tu lơ khơ là công cụ các bị cáo dùng để thực hiện tội phạm nên cần tịch thu tiêu hủy là phù hợp.

[7] Liên quan đến vụ án có anh Lê Văn H, là người có quyền quản lý, sử dụng đối với nhà xưởng - nơi các bị cáo đã dùng để thực hiện tội phạm. Quá trình điều tra xác định được anh Lê Văn H là người đã thuê lại nhà xưởng của Công ty TNHH XDTH Phú Lâm, tại thời điểm các bị cáo thực hiện hành vi phạm tội, anh H không có mặt ở nhà và cũng không biết việc các bị cáo đã dùng nhà xưởng của mình để đánh bạc. Vì vậy, Cơ quan điều tra không truy cứu trách nhiệm đối với anh H là phù hợp.

[8] Về án phí và quyền kháng cáo: Buộc các bị cáo Lê Trung A, Lê Ngọc T, Nguyễn Ngọc H và Dương Xuân P mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm để nộp vào ngân sách nhà nước.

Các bị cáo và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo Lê Trung A, Lê Ngọc T, Nguyễn Ngọc H và bị cáo Dương Xuân P phạm tội “Đánh bạc”.

2. Về hình phạt:

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; các điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 35 của Bộ luật hình sự,

Xử phạt bị cáo Lê Trung A 30.000.000 (ba mươi lăm triệu) đồng. Thời hạn chấp hành hình phạt tính từ ngày Bản án có hiệu lực pháp luật;

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; các điểm i, s, v khoản 1 Điều 51; Điều 35 của Bộ luật Hình sự,

Xử phạt bị cáo Dương Xuân P 20.000.000 (Hai mươi triệu) đồng. Thời hạn chấp hành hình phạt tính từ ngày Bản án có hiệu lực pháp luật;

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; các điểm i, s khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51; Điều 35 của Bộ luật hình sự,

Xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc H 20.000.000 (Hai mươi triệu) đồng. Thời hạn chấp hành hình phạt tính từ ngày Bản án có hiệu lực pháp luật;

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; các điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 35 của Bộ luật hình sự,

Xử phạt bị cáo Lê Ngọc T 20.000.000 (Hai mươi triệu) đồng. Thời hạn chấp hành hình phạt tính từ ngày Bản án có hiệu lực pháp luật;

2. Về xử lý vật chứng: áp dụng các điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và điểm a, b khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự,

- Tịch thu nộp vào Ngân sách nhà nước số tiền 7.550.000 (Bảy triệu năm trăm năm mươi nghìn) đồng, là tiền các bị cáo dùng vào việc đánh bạc. Số tiền này hiện có tại Kho bạc Nhà nước huyện Bồ Trạch theo Biên lai thu tiền qua chuyển khoản số 31AA/2021/0002533 ngày 14/12/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bồ Trạch và ủy nhiệm chi ngày 13/12/2022 của Công an huyện Bồ Trạch, tỉnh Quảng Bình;

- Tịch thu tiêu hủy 01 bộ bài Tu lơ khơ màu xanh, gồm 52 quân bài đã qua sử dụng. (Vật chứng có đặc điểm được mô tả tại Biên bản giao nhận vật chứng giữa cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bồ Trạch với Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bồ Trạch ngày 14/12/2022).

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án, xử buộc các bị cáo Lê Trung Anh, Lê Ngọc Tân, Nguyễn Ngọc Huỳnh và Dương Xuân Phú mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm để nộp vào ngân sách Nhà nước.

Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án về phần liên quan đến quyền lợi của mình trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Bình;
- CA huyện Bố Trạch;
- VKSND huyện Bố Trạch (02 bản);
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Bình;
- Đảng ủy Khối CCQ Tỉnh (CB Báo QB);
- UBND thị trấn Hoàn Lão;
- UBND xã Tây Trạch;
- THADS huyện Bố Trạch;
- Bị cáo, người TGTT;
- Lưu HSVA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Lê Quang Minh